

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 99 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 15 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành
Luật Thi hành án hình sự năm 2025

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thi hành án hình sự ngày 10 tháng 12 năm 2025;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thi hành án hình sự năm 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, NC (2b).



**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Nguyễn Hoà Bình



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Triển khai thi hành Luật Thi hành án hình sự năm 2025

(Kèm theo Quyết định số 99 /QĐ-TTg

ngày 15 tháng 01 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ)

Luật Thi hành án hình sự số 127/2025/QH15 được Quốc hội khóa XV thông qua tại Kỳ họp thứ 10 ngày 10 tháng 12 năm 2025, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 (sau đây viết gọn là Luật). Để bảo đảm triển khai thi hành Luật kịp thời, thống nhất và có hiệu quả, Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định cụ thể các nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm cũng như cơ chế phối hợp của các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các cấp và cơ quan, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai thi hành Luật bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

b) Xác định cơ chế phối hợp hiệu quả giữa các bộ, cơ quan ngang bộ với Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong việc triển khai thi hành luật trên phạm vi cả nước.

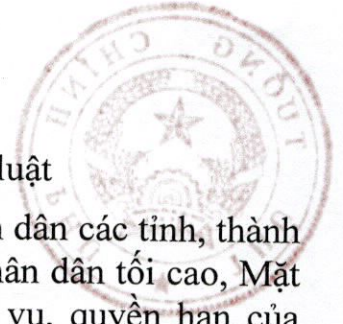
c) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người dân trong việc triển khai thi hành Luật nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người chấp hành án.

2. Yêu cầu

a) Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự phối hợp hiệu quả, chặt chẽ, giữa các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp và cơ quan, tổ chức có liên quan trong tổ chức triển khai thi hành Luật.

b) Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các cấp và cơ quan, tổ chức có liên quan được giao nhiệm vụ chủ trì hoặc tham gia phối hợp thực hiện phải tích cực, chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng nội dung, tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm.

c) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn tháo gỡ, giải quyết vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện, đảm bảo tiến độ, hiệu quả của việc triển khai thi hành Luật nhằm đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của người chấp hành án.



II. NỘI DUNG

1. Rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật

a) Nội dung: Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình, tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến Luật Thi hành án hình sự thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước được phân công; thực hiện theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới, bảo đảm sự thống nhất, phù hợp với quy định của Luật.

b) Phân công: Bộ Công an và các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

c) Thời gian thực hiện:

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam gửi kết quả rà soát về Bộ Công an trong tháng 02 năm 2026.

- Bộ Công an tổng hợp kết quả rà soát, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 3 năm 2026.

2. Rà soát trường hợp thi hành án để thực hiện theo quy định chuyên tiếp của Luật

a) Nội dung

- Hướng dẫn các trại giam, trại tạm giam, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh, Cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu phối hợp với Tòa án có thẩm quyền rà soát đối với bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật mà đến ngày Luật này có hiệu lực chưa được thi hành hoặc chưa thi hành xong thì áp dụng các quy định của Luật này để thi hành;

- Hướng dẫn cơ quan thi hành án hình sự trong Công an nhân dân, Quân đội nhân dân tiến hành rà soát đối với việc thi hành bản án, quyết định theo Luật Thi hành án hình sự số 41/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2024/QH15, Luật số 86/2025/QH15 nhưng đến ngày Luật này có hiệu lực mà còn khiếu nại, tố cáo thì việc giải quyết khiếu nại, tố cáo được áp dụng theo quy định của Luật Thi hành án hình sự số 41/2019/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 51/2024/QH15, Luật số 86/2025/QH15 và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

- Hướng dẫn các trại giam tiến hành rà soát đối với các khu lao động, hướng nghiệp, dạy nghề ngoài trại giam đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thành lập theo quy định của Nghị quyết số 54/2022/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2022 của Quốc hội về thí điểm mô hình tổ chức hoạt động lao động, hướng nghiệp, dạy nghề cho phạm nhân ngoài trại giam và văn bản quy

định chi tiết thi hành thì tiếp tục hoạt động đến hết thời hạn có hiệu lực của hợp đồng hợp tác đã được ký kết giữa trại giam với tổ chức hợp tác. Từ sau ngày Luật này có hiệu lực, việc gia hạn hợp đồng hợp tác áp dụng theo quy định của Luật này và văn bản quy định chi tiết.

b) Phân công: Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn và Kế hoạch này triển khai thực hiện có hiệu quả thi hành Luật.

Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình rà soát, phối hợp tổ chức rà soát các văn bản có liên quan để kịp thời hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới hoặc đề nghị Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm phù hợp với quy định của Luật này và phù hợp với nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật trong công tác thi hành án hình sự.

c) Thời gian hoàn thành: Theo kế hoạch của đơn vị chủ trì.

3. Xây dựng văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Nghị định của Chính phủ quy định về quy trình thực hiện việc tiêm thuốc độc.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trình Chính phủ trước ngày 30 tháng 4 năm 2026.

b) Nghị định của Chính phủ quy định về công tác tái hòa nhập cộng đồng.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trình Chính phủ trước ngày 30 tháng 4 năm 2026.

c) Nghị định của Chính phủ quy định về thi hành án đối với pháp nhân thương mại.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trình Chính phủ trước ngày 30 tháng 4 năm 2026.

d) Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi hành án hình sự.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trình Chính phủ trước ngày 30 tháng 4 năm 2026.

đ) Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết về cơ sở dữ liệu về thi hành án hình sự.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trình Chính phủ trước ngày 30 tháng 4 năm 2026.

e) Nghị định của Chính phủ quy định về thi hành án phạt trực xuất, tổ chức quản lý và các chế độ đối với người lưu trú tại cơ sở lưu trú trong thời gian chờ xuất cảnh.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trình Chính phủ trước ngày 30 tháng 4 năm 2026.

g) Nghị định của Chính phủ quy định về quản lý, giám sát, giáo dục người chấp hành án tại cộng đồng.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trình Chính phủ trước ngày 30 tháng 4 năm 2026.

h) Nghị định của Chính phủ quy định biện pháp tổ chức quản lý người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh trong thời gian điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Y tế.

- Cơ quan phối hợp: Các bộ, cơ quan ngang bộ và các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thời gian hoàn thành: Trình Chính phủ trước ngày 30 tháng 4 năm 2026.

i) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về chế độ gặp, nhận quà và liên lạc của phạm nhân.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.

- Thời gian ban hành: Bảo đảm văn bản có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

k) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về đồ vật cấm đưa vào

cơ sở giam giữ phạm nhân và việc thu giữ, xử lý đồ vật cấm.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.

- Thời gian ban hành: Bảo đảm văn bản có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

l) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tổ chức bộ máy của Cơ quan quản lý thi hành án hình sự, Cơ quan thi hành án hình sự, Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú, Cơ quan thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú trong Công an nhân dân.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.

- Thời gian ban hành: Bảo đảm văn bản có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

m) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về giải quyết trường hợp người được tha tù trước thời hạn có điều kiện thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.

- Thời gian ban hành: Bảo đảm văn bản có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

n) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về chế độ gặp, nhận quà và liên lạc của phạm nhân.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.

- Thời gian ban hành: Bảo đảm văn bản có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

o) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về đồ vật cấm đưa vào cơ sở giam giữ phạm nhân và việc thu giữ, xử lý đồ vật cấm.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.

- Thời gian ban hành: Bảo đảm văn bản có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

p) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về tổ chức bộ máy của Cơ quan quản lý thi hành án hình sự, Cơ quan thi hành án hình sự, Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú, Cơ quan thi hành tạm giữ, tạm giam và cấm đi khỏi nơi cư trú trong Quân đội nhân dân.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.

- Thời gian ban hành: Bảo đảm văn bản có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

q) Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về giải quyết trường hợp người được tha tù trước thời hạn có điều kiện thay đổi nơi cư trú, nơi làm việc.

- Cơ quan chủ trì: Bộ Quốc phòng.

- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan có liên quan.

- Thời gian ban hành: Bảo đảm văn bản có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2026.

r) Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng trong việc rà soát, ban hành các thông tư liên tịch quy định về việc phối hợp giữa các cơ quan trong việc thực hiện trình tự, thủ tục thi hành án hình sự.

4. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật

a) Nội dung

- Tổ chức tập huấn Luật nhằm nâng cao trách nhiệm, thống nhất nhận thức cho đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý, cán bộ trực tiếp làm công tác tư pháp, thi hành án, hỗ trợ tư pháp, cán bộ làm công tác giảng dạy, nghiên cứu pháp luật và cho nhân dân.

- Biên soạn tài liệu, tổ chức tập huấn về pháp luật thi hành án hình sự cho lực lượng trực tiếp làm công tác tư pháp, cơ quan thi hành án và các cơ quan hỗ trợ tư pháp.

- Đăng tải, cập nhật toàn văn nội dung văn bản Luật, các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật và tài liệu trên Cổng/Trang thông tin điện tử, Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật và các hình thức phù hợp khác để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân dễ dàng tiếp cận, khai thác, sử dụng.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thi hành án hình sự bằng các hình thức cụ thể, phong phú, đa dạng; tích cực ứng dụng chuyển đổi số trong tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thi hành án hình sự; phối hợp với các cơ quan báo chí tổ chức thực hiện các chuyên mục, chương trình, tin, bài phổ biến và các hình thức khác theo quy định của pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng cụ thể.

b) Phân công

- Cơ quan chủ trì: Bộ Công an.

- Bộ Quốc phòng có trách nhiệm phối hợp với Bộ Công an tổ chức tập huấn chuyên sâu Luật cho lực lượng trực tiếp làm công tác tư pháp, thi hành án, hỗ trợ tư pháp trong Quân đội nhân dân.

- Bộ Tư pháp có trách nhiệm tổ chức tập huấn chuyên sâu Luật cho lực lượng thi hành án dân sự, trợ giúp viên pháp lý thuộc ngành Tư pháp và các đơn vị có liên quan.

- Bộ Y tế có trách nhiệm tổ chức tập huấn chuyên sâu Luật cho cán bộ, công chức ngành Y tế và các đơn vị có liên quan.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tổ chức nghiên cứu, tuyên truyền giáo dục Luật trong ngành mình; phối hợp với Bộ Công an, Bộ Tư pháp, Bộ Quốc phòng chỉ đạo công tác rà soát hệ thống giáo trình, tài liệu giảng dạy liên quan đến bộ môn Luật của các học viện, trường đại học, cao đẳng, trung cấp và các tài liệu về giáo dục công dân trong các trường trung học phổ thông để có kế hoạch sửa đổi, bổ sung kịp thời cho phù hợp với Luật.

- Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật Trung ương, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình ở trung ương và địa phương tuyên truyền, phổ biến Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố tổ chức truyền thông, phổ biến, quán triệt nội dung Luật bằng hình thức phù hợp cho đội ngũ cán bộ, công chức thuộc ngành mình theo quy định của pháp luật.

- Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao tổ chức tập huấn, phổ biến, quán triệt nội dung của Luật và các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật trong ngành mình.

- Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận tổ chức thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến Luật cho các hội viên và các tầng lớp nhân dân.

c) Thời gian thực hiện: Trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

5. Trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương

a) Bộ Công an

- Khẩn trương tổ chức việc tập huấn Luật, bồi dưỡng nâng cao nhận thức pháp luật về công tác thi hành án hình sự; chỉ đạo Công an các đơn vị, địa phương tập huấn nội dung của Luật cho toàn thể cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân thuộc quyền quản lý.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng, trình Chính phủ ban hành văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật.

- Rà soát sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành cho phù hợp với quy định của Luật.

- Chủ trì tổ chức triển khai thực hiện các quy định của Luật nhằm tháo gỡ những khó khăn, hạn chế, bất cập, bảo đảm việc quản lý thi hành án hình sự có hiệu quả, đồng thời bảo đảm tốt hơn quyền của người đang chấp hành án phù hợp với quy định của Hiến pháp, Luật Thi hành án hình sự và đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp, cải cách hành chính trong tình hình mới.

- Khảo sát toàn diện, đảm bảo cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật và lực lượng cho cơ sở giam giữ; xây dựng, cải tạo, nâng cấp cơ sở giam giữ đã xuống cấp, lắp đặt hệ thống kiểm soát an ninh; ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, thi hành án hình sự; hướng dẫn cụ thể về số lượng biên chế đối với cơ sở giam giữ.

b) Bộ Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng quy định của Chính phủ về biện pháp tổ chức quản lý người bị áp dụng biện pháp tư pháp bắt buộc chữa bệnh trong thời gian điều trị tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, bảo đảm thời hạn có hiệu lực cùng với thời điểm Luật có hiệu lực.

- Rà soát sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành cho phù hợp với quy định của Luật.

c) Bộ Quốc phòng

- Phối hợp với Bộ Công an xây dựng các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật; tiến hành rà soát, xây dựng, ban hành các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật hoặc chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan xây dựng văn bản hướng dẫn Luật trong Quân đội nhân dân.

- Tổ chức tập huấn Luật, bồi dưỡng nâng cao nhận thức pháp luật về công tác thi hành án hình sự trong Quân đội nhân dân cho cán bộ, chiến sĩ làm công tác thi hành án hình sự; triển khai thực hiện các quy định của Luật trong Quân đội nhân dân; chỉ đạo, hướng dẫn việc áp dụng các quy định của pháp luật về thi hành án hình sự trong Quân đội nhân dân theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được phân công.

d) Bộ Tài chính

Phối hợp với Bộ Công an xây dựng các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật; phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng xây dựng, tổng hợp dự toán bảo đảm điều kiện cho hoạt động quản lý, thi hành án hình sự trong dự toán chi ngân sách nhà nước giao cho Bộ Công an, Bộ Quốc phòng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng lập kế hoạch trang bị phương tiện, cơ sở vật chất, kỹ thuật để bảo đảm thi hành Luật.

đ) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các cơ quan có liên quan xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật.

e) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố

Có trách nhiệm giao đất, hỗ trợ kinh phí từ ngân sách địa phương, tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng và quản lý cơ sở giam giữ tại địa phương mình theo quy định và chỉ đạo các cơ quan nhà nước ở địa phương phối hợp bảo đảm an ninh, an toàn cho cơ sở giam giữ; phối hợp, hỗ trợ lực lượng Công an nhân dân, Quân đội nhân dân làm tốt công tác thi hành án hình sự trên địa bàn.

g) Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và các bộ, ngành liên quan trong việc xây dựng các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật, giám sát, kiểm sát hoạt động quản lý, thi hành án hình sự theo quy định của pháp luật.

III. KINH PHÍ BẢO ĐẢM

1. Kinh phí bảo đảm thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm của các bộ, cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

2. Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương bố trí kinh phí chi thường xuyên theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Các cơ quan được phân công chủ trì thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch này có trách nhiệm lập kế hoạch, dự toán, quyết toán, quản lý, sử dụng và báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và pháp luật có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ trưởng Bộ Công an có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố triển khai thực hiện và báo cáo Thủ tướng Chính phủ việc thực hiện Kế hoạch này.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố chịu trách nhiệm thực hiện Kế hoạch này và khẩn trương xây dựng kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện Luật trong phạm vi quản lý bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả, tiết kiệm, tránh hình thức, lãng phí; gửi kết quả thực hiện theo Kế hoạch về Bộ Công an để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Trong quá trình thực hiện Kế hoạch này, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh về Bộ Công an để tổng hợp, hướng dẫn giải quyết hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.